TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày: 23- 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nhi và ông Phạm Văn Biên.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Kinh môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST - HS ngày 16/8/2023, đối với các bị cáo:

1. **Mạc Duy K**, sinh năm 1991 tại: Hải Dương; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT: Khu dân cư (KDC) H, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi tạm trú và nơi ở: Thôn T, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Mạc Duy B và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị H, có 02 con: Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2023 đến ngày 21/3/2023, chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"- Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Phồn S**, sinh năm 1988 tại: Thị xã K, tỉnh Hải Dương; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: KDC T, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Tôn S và bà Hoàng Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2023 đến ngày 21/3/2023, chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"- Có mặt tại phiên tòa.

3. **Lê Văn H**, sinh năm 1986 tại: Thị xã K, tỉnh Hải Dương; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu N, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Lê Văn L và bà Trương Thị K; có vợ là Lê Thị H; có 02 con: Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2023 đến ngày 21/3/2023, chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"- Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan Văn K, sinh năm 1962; địa chỉ: KDC T, phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Vũ Đ, sinh năm 1984; địa chỉ: KDC T, phường Duy T, thị xã K, tỉnh Hải Dương;

3. Anh Hoàng Đức C, sinh năm 1986; địa chỉ: KDC N, phường T, Thành phố H;

4. Anh Phạm Quang D, sinh năm 1983; địa chỉ: KDC N, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương;

5. Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1993; địa chỉ: KDC C, phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương;

6. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ: KDC H, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương;

7. Anh Dương Đăng L, sinh năm 1982; địa chỉ: KDC H, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương;

8. Anh Lê Anh T1, sinh năm 1989; địa chỉ: KDC D, phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Lê Văn T2, anh Hoàng Văn T3, anh Trần Văn S, anh Triệu Văn T4, anh Lê Văn L1, anh Nguyễn Hữu C1, anh Lê Văn T5, anh Đoàn Văn D1 - Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/3/2023, Hoàng Đức C sinh năm 1986; trú tại: KDC N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương gọi điện cho Mạc Duy K hẹn 08 giờ ngày 18/3/2023 đem gà đến nhà ông Phan Văn K sinh năm 1962; trú tại: Khu dân cư T, phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương để chơi chọi gà, K đồng ý. Khoảng 07 giờ ngày 18/3/2023, C đi xe mô tô mang theo 01 giỏ bên trong đựng 01 con gà chọi trống lông tía, chân xanh đến nhà bà Ngô Thị L, sinh năm 1957 ở khu dân cư T, phường D, thị xã K (nhà mẹ vợ C) gửi xe ở đó rồi xách theo giỏ đựng con gà có đặc điểm như trên đi bộ sang nhà ông K. K thuê xe taxi biển số 34A-616.90 của anh Nguyễn Hữu C1, sinh năm 2003; trú tại: Thôn T, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương chở K mang theo 01 giỏ bên trong đựng 01 con gà chọi trống lông bịp chân vàng cùng Nguyễn Phồn S, Phạm Văn T, sinh năm 1980, Dương Đăng L sinh năm 1982, đều trú tại: Phường A, thị xã K, Hải Dương, anh Phạm Quang D sinh năm 1983; trú tại: Phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương đến nhà ông K để chơi chọi gà. Do không biết nhà ông K nên K gọi điện cho Nguyễn Văn Đ1 sinh năm 1993; trú tại: Phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương nhờ Đ1 dẫn đến nhà ông K. Đ đồng ý và đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 34D1-181.xy dẫn K đến nhà ông K gặp C chờ ở đó. Lúc này, C ra góc vườn nhà ông K lấy 01 cân đồng hồ loại 5kg rồi cùng

K cân 02 con gà. Sau khi cân gà xong, C và K mang hai con gà chọi trống có đặc điểm như trên ra góc vườn của nhà ông K để chuẩn bị cho hai con gà chọi nhau thì mọi người đi theo xem. Ngay lúc đó, lần lượt có Lê Văn H và Lê Anh T1 sinh năm 1989, Nguyễn Vũ Đ sinh năm 1984; đều trú tại: Phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương đến. Trước khi 02 con gà chọi nhau, C và K thống nhất đá từ 05 đến 07 hồ, cá cược thắng thua cả trận với nhau số tiền là 1.000.000 đồng. Kết quả thắng thua căn cứ vào kết quả trận đấu giữa 02 con gà, hai con gà sẽ đấu với nhau theo từng hiệp (còn gọi là hồ), mỗi hiệp 15 phút. Trong mỗi hiệp đấu nếu một trong hai con gà nằm xuống hoặc bỏ chạy thì con gà còn lại sẽ thắng. Nếu không phân thắng bại trong hiệp thì trận đấu sẽ tiếp tục ở hiệp tiếp theo, số tiền cá cược ở hiệp trước vẫn giữ nguyên. Các đối tượng tham gia có thể tự nhận gà và cá cược tiền ở hiệp kế tiếp, một người có thể cá cược với nhiều người. Sau khi có kết quả thắng thua của trận đấu, người chơi sẽ thanh toán tiền được thua với nhau theo thỏa thuận. Sau khi thỏa thuận xong, C và K mang hai con gà chọi thả vào trong quây làm bằng xốp màu đen có sẵn từ trước để 02 con gà chọi nhau. Khi hai con gà đang đấu nhau ở hiệp thứ nhất thì K nhận gà của K cá cược 2.000.000 đồng ăn 800.000 đồng với Lê Văn H nhận gà của C. Tổng số tiền được thua của K và H là 2.800.000 đồng. K nhận gà của C cá cược 400.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với Phạm Quang D nhận gà của K. Tổng số tiền được thua của K và D là 1.400.000 đồng. K nhận gà của C cá cược 400.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với Phạm Văn T nhận gà của K. Tổng số tiền được thua của K và T là 1.400.000 đồng. K nhận gà của C cá cược 400.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với S nhận gà của K. Tổng số tiền được thua của K và S là 1.400.000 đồng. K nhận gà của C cá cược 400.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với Dương Đăng L nhận gà của K. Tổng số tiền được thua của K và L là 1.400.000 đồng. S nhận gà của C cá cược 400.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với Phạm Văn T nhận gà của K. Tổng số tiền được thua của S và T là 1.400.000 đồng. S nhận gà của K cá cược 2.000.000 đồng ăn 800.000 đồng với H nhận gà của C. Tổng số tiền được thua của S và H là 2.800.000 đồng. Khi hai con gà đấu nhau ở hiệp thứ hai thì K nhận gà của K cá cược 2.000.000 đồng ăn 800.000 đồng với Nguyễn Vũ Đ nhận gà của C. Tổng số tiền được thua của K và Nguyễn Vũ Đ là 2.800.000 đồng. K nhận gà của C cá cược 400.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với Nguyễn Văn Đ1 nhận gà của K. Tổng số tiền được thua của K và Đ1 là 1.400.000 đồng. C nhận gà của K cá cược 1.000.000 đồng ăn 400.000 đồng với Lê Anh T1 nhận gà của C. Tổng số tiền được thua của C và T1 là 1.400.000 đồng.

Quá trình hai con gà đấu nhau thì lần lượt có các anh Lê Văn K sinh năm 1988, Lê Văn T2 sinh năm 1983, Lê Văn L sinh năm 1974, Lê Văn T5 sinh năm 1983; đều trú tại: Phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Đoàn Văn D1 sinh năm 1981; trú tại: Xã H, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Hoàng Văn T3 sinh năm 1988; trú tại: Xã M, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Trần Văn S sinh năm 1981, Triệu Văn T4 sinh năm 1993; đều trú tại: Phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương đến xem. Đến 09 giờ 20 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang xem và chờ kết quả chọi gà để thanh toán tiền thắng thua, cá cược với nhau thì bị tổ công tác Công an thị xã Kinh Môn phối hợp với Công an phường D phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 02 con gà chọi có đặc điểm như trên; 02 giỏ đựng gà bằng

nhựa, có quai xách bằng thanh kim loại màu trắng; 01 quây làm bằng xốp màu đen dài 7,14m, cao 55cm; 01 cân đồng hồ, không nhãn hiệu đã cũ loại 05kg; 01 xe ô tô loại 07 chỗ, nhãn hiệu Toyota - Inova, biển số 34A-616yx; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 34D1-181xy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng, bên trong lắp sim số 0979.259.2xy của C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, bên trong lắp sim số 0815.523.4xy của K. Thu giữ tổng số tiền 25.450.000 đồng (gồm của C 10.000.000 đồng, của T 6.270.000 đồng, của D 1.300.000 đồng, của T1 2.000.000 đồng, của Kông 2.800.000 đồng, của H 3.080.000 đồng). S và Nguyễn Vũ Đ, Nguyễn Văn Đ1, L khi tham gia đánh bạc không có tiền trong người.

Quá trình điều tra, các bị cáo và các đối tượng trên khai khi tham gia đánh bạc K có 2.800.000 đồng, sử dụng hết vào việc đánh bạc; H có 3.080.000 đồng, sử dụng 1.600.000 đồng vào việc đánh bạc; C có 10.000.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc; T có 6.270.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc; D có 1.300.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc; T1 có 2.000.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng vào việc đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 31/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố các bị cáo Mạc Duy K, Nguyễn Phồn S và Lê Văn H về tội về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, nay đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Mạc Duy K, Nguyễn Phồn S, Lê Văn H phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Mạc Duy K từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Phồn S và Lê Văn H.

Xử phạt Nguyễn Phồn S và Lê Văn H mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Các bị cáo được trừ 03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành từ 08 tháng 21 ngày đến 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thị xã Kinh Môn nhận được Quyết định thi hành án. Khấu trừ từ 05% đến 10% thu nhập hàng tháng của các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ khoảng 08 giờ đến 09 giờ 20 phút ngày 18/3/2023, tại vườn nhà ông Phan Văn K sinh năm 1964 ở khu dân cư T, phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương, lực lượng Công an đã phát hiện bắt quả tang các đối tượng đánh bạc trái phép bằng hình thức cá cược chọi gà được thua bằng tiền gồm: Lê Văn H đánh bạc với Mạc Duy K và Nguyễn Phồn S với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.600.000 đồng; Mạc Duy K đánh bạc với Nguyễn Phồn S là 1.400.000 đồng, với Hoàng Đức C là 2.000.000 đồng, với Phạm Quang D là 1.400.000 đồng, với Lê Văn H là 2.800.000 đồng, với Nguyễn Văn Đ1 là 1.400.000 đồng, với Phạm Văn T là 1.400.000 đồng, với Nguyễn Vũ Đ là 2.800.000 đồng và với Dương Đăng L là 1.400.000 đồng. Tổng số tiền K và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 14.600.000 đồng; Nguyễn Phồn S đánh bạc với Mạc Duy K là 1.400.000 đồng, với Lê Văn H là 2.800.000 đồng và với Phạm Văn T là 1.400.000 đồng. Tổng số tiền S cùng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 5.600.000 đồng; Hoàng Đức C đánh bạc với Mạc Duy K và Lê Anh T1 với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 3.400.000 đồng. Hành vi nêu trên của Mạc Duy K, Nguyễn Phồn S, Lê Văn H đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến một khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ đó là trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây ra nhiều tiêu cực cho gia đình và xã hội. Vì đánh bạc có thể dẫn đến nhiều gia đình lâm vào cảnh túng quẫn, nợ nần, gây mất đoàn kết trong gia đình. Đánh bạc cũng có thể là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác. Nhà nước đã có quy định cấm đánh bạc dưới mọi hình thức. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do hám lợi nên đã lén lút đánh bạc gây mất trật tự, trị an trên địa bàn. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố các bị cáo Mạc Duy K, Nguyễn Phồn S và Lê Văn H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, các bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Để hình phạt đó không

chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học răn đe, giáo dục chung trong cộng đồng.

[4] Vụ án có nhiều người tham gia, tuy là đồng phạm giản đơn nhưng có người đề xuất, người thực hành tích cực, có sự hưởng ứng của số đông nên đã làm tăng thêm ý chí, sự quyết tâm của các bị cáo trong vụ án.

[5] Xem xét vị trí, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, thấy rằng:

[5.1] Đối với Mạc Duy K: Bị cáo tham gia đánh bạc với bị cáo Hưng và bị cáo Song. Ngoài ra bị cáo còn đánh bạc với D, T, L, T3, Vũ Đ và Văn Đ1. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 14.600.000 đồng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì.

[5.2] Đối với Nguyễn Phồn S và Lê Văn H: Các bị cáo trực tiếp đánh bạc với nhau và cũng tham gia đánh bạc với bị cáo K. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của mỗi bị cáo được xác định là 5.600.000 đồng. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đánh bạc có tính chất sát phạt vì mục đích tư lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn đã thu giữ của các bị cáo và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền 25.450.000 đồng, 02 con gà trống chọi, 02 giỏ đựng gà bằng nhựa, có quai xách bằng thanh kim loại màu trắng; 01 quây làm bằng xốp màu đen, dài 7,14m, cao 55cm; 01 cân đồng hồ, không nhãn hiệu đã cũ loại 05kg; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, bên trong lắp sim số 0815.523.4xy.

[8.1] Đối với số tiền 25.450.000 đồng đã thu giữ, trong đó:

+ Thu của bị cáo K số tiền 2.800.000 đồng. K đã sử dụng 7.000.000 đồng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu số tiền 2.800.000 đồng đã thu giữ và truy thu của K 4.200.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

+ Thu của bị cáo H số tiền 3.080.000 đồng. H đã sử dụng 1.600.000 đồng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu 1.600.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Số tiền 1.480.000 đồng cần trả lại cho bị cáo H.

+ Thu của Hoàng Đức C số tiền 10.000.000 đồng. C đã sử dụng 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu 2.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Số tiền 8.000.000 đồng cần trả lại cho Hoàng Đức C.

+ Thu của Phạm Quang D số tiền 1.300.000 đồng. D đã sử dụng 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu 1.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Số tiền 300.000 đồng cần trả lại cho Phạm Quang D.

+ Thu của Phạm Văn T số tiền 6.270.000 đồng. T đã sử dụng 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu 2.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Số tiền 4.270.000 đồng cần trả lại cho Phạm Văn T.

+ Thu của Lê Anh T1 số tiền 2.000.000 đồng. T1 đã sử dụng 400.000 đồng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu 4000.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Số tiền 1.600.000 đồng cần trả lại cho Lê Anh T1.

Đối với bị cáo S đã dùng 3.400.000 đồng vào việc phạm tội đến nay bị cáo vẫn chưa nộp nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với Nguyễn Vũ Đ đã dùng 800.000 đồng, Dương Đăng L 1.000.000 đồng và Nguyễn Văn Đ1 đã sử dụng 1.000.0000 đồng để đánh bạc đến nay chưa nộp nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

[8.2] Đối với 01 quây làm bằng xốp màu đen, dài 7,14m, cao 55cm; 01 cân đồng hồ, không nhãn hiệu đã cũ loại 05kg là tài sản của ông Phan Văn K quá trình điều tra xác định ông K không biết việc các bị cáo sử dụng các tài sản này để đánh bạc. Nay ông K yêu cầu nhận lại nên cần trả lại các tài sản này cho ông K.

[8.3] Đối với 02 con gà trống chọi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã thu giữ nhưng đã bị chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã tiến hành tiêu hủy theo quy định.

[8.4] Đối với 02 giỏ đựng gà bằng nhựa, có quai xách bằng thanh kim loại màu trắng trong đó 01 giỏ của bị cáo K và 01 giỏ của Hoàng Đức C. K và C đã sử dụng vào việc đánh bạc, nay xét không giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8.5] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng thu của Hoàng Đức C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, bên trong lắp sim số 0815.523.456 thu của bị cáo K. Nay xác định K và C đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ.

[9] Trong vụ án này, đối với Hoàng Đức C, Nguyễn Vũ Đ, Nguyễn Văn Đ1, Phạm Quang D, Dương Đăng L, Lê Anh T1 và Phạm Văn T có hành vi đánh bạc song chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 12/4/2023 Công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C, Nguyễn Vũ Đ, Nguyễn Văn Đ1, D, L, T, T1 về hành vi Đánh bạc.

[10] Việc các bị cáo và một số đối tượng đánh bạc tại nhà ông Phan Văn K nhưng gia đình ông K không có ai ở nhà, không biết việc các đối tượng đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn không đặt ra việc xử lý.

[11] Đối với các anh Lê Văn K, Trần Văn S, Triệu Văn T4, Lê Văn T2, Lê Văn L1, Lê Văn T5, Đoàn Văn D1, Hoàng Văn T3 có mặt tại nơi các đối tượng đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc; anh Nguyễn Hữu C1 không biết K thuê xe ô tô của anh chở đi đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn không đặt ra việc xử lý.

[12] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Mạc Duy K, Nguyễn Phồn S và Lê Văn H phạm tội "Đánh bạc".

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Mạc Duy K 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mạc Duy K cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chịu thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Phồn S 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự - Công an thị xã K nhận được Quyết định thi hành án. Khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng của bị cáo S trong thời gian cải tạo không giam giữ sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo S cho UBND phường T, thị xã K để giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo S có trách nhiệm phối hợp với UBND phường T, thị xã K trong việc giám sát, giáo dục.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Văn H 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình

sự - Công an thị xã Kinh Môn nhận được Quyết định thi hành án. Khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng của bị cáo H trong thời gian cải tạo không giam giữ sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo H cho UBND phường P, thị xã K để giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với UBND phường P, thị xã K trong việc giám sát, giáo dục.

5. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Phạt Mạc Duy K 15.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Phạt Nguyễn Phồn S và Lê Văn H mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu của bị cáo K số tiền 2.800.000 đồng đã thu giữ, truy thu của K 4.200.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

+ Tịch thu của bị cáo H số tiền 1.600.000 đồng, trả lại cho bị cáo H 1.480.000 đồng.

+ Tịch thu của Hoàng Đức C số tiền 2.000.000 đồng đã thu giữ, trả lại Hoàng Đức C số tiền 8.000.000 đồng.

+ Tịch thu của Phạm Quang D số tiền 1.000.000 đồng. Trả lại Phạm Quang D 300.000 đồng.

+ Tịch thu của Phạm Văn T 2.000.000 đồng, trả lại cho Phạm Văn T 4.270.000 đồng.

+ Tịch thu của Lê Anh T1 400.000 đồng, trả lại cho Lê Anh T1 1.600.000 đồng đã thu giữ.

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Phồn S 3.400.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

+ Truy thu của Nguyễn Vũ Đ 800.000 đồng, Dương Đăng L 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn Đ1 1.000.0000 đồng sung công quỹ nhà nước.

+ Trả lại cho ông Phan Văn K 01 quây làm bằng xốp màu đen, dài 7,14m, cao 55cm; 01 cân đồng hồ, không nhãn hiệu đã cũ loại 05kg.

+ Tịch thu cho tiêu hủy 02 giỏ đựng gà bằng nhựa, có quai xách bằng thanh kim loại màu trắng trong đó 01 giỏ của bị cáo K và 01 giỏ của Hoàng Đức C.

+ Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng thu của Hoàng Đức C.

+ Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, bên trong lắp sim số 0815.523.4xy là tài sản của bị cáo Mạc Duy K.

7. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Mạc Duy K, Nguyễn Phồn S và Lê Văn H mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Báo các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Kinh Môn;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THA hình sự Công an thị xã Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quyết